

**UBND THỊ XÃ AYUN PA  
PHÒNG LAO ĐỘNG-TB&XH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /LĐTBXH-LĐVL  
V/v hướng dẫn triển khai  
các quy định liên quan đến rà soát,  
lập hồ sơ thực hiện chính sách hỗ trợ  
cho một số nhóm đối tượng theo Nghị  
quyết 68/NQ-CP; Quyết định số  
23/QĐTTg và Quyết định số  
441/QĐ-UBND tỉnh.

Ayun Pa, ngày tháng 7 năm 2021

- Kính gửi:
- Trung tâm Văn hóa- Thông tin-Thể thao thị xã;
  - Phòng Tài chính- Kế hoạch thị xã;
  - Phòng Giáo dục – Đào tạo thị xã;
  - Chi Cục thuế khu vực Ayun Pa - Phú Thiện - Ia Pa;
  - Bảo hiểm xã hội thị xã;
  - UBND các xã, phường;
  - Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn thị xã.

Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (viết tắt là Nghị quyết số 68/NQ-CP); Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (viết tắt là Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg); Ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Thông báo số 136/TB-VP về việc thông báo Kết luận triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 25/7/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động và một số đối tượng đặc thù khác gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Công văn số 978/SLĐTBXH-LĐVL ngày 17/7/2021 của Sở Lao động TBXH tỉnh về việc hướng dẫn làm rõ một số nội dung về hồ sơ, trình tự thủ tục hỗ trợ cho một số nhóm đối tượng theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg; Công văn số 1074/SLĐTBXH-LĐVL ngày 27/7/2021 của Sở Lao động-TB&XH tỉnh Gia Lai về việc hướng dẫn làm rõ một số nội dung về trình tự, thủ tục hỗ trợ cho lao động không có giao kết hợp đồng lao động và một số đối tượng đặc thù theo Quyết định số 441/QĐ-UBND.

Để các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn thị xã được triển khai thực hiện kịp thời, chính xác, hiệu quả, Phòng Lao động-TB&XH thị xã hướng dẫn việc triển khai các quy định có liên quan đến rà soát, lập hồ sơ thực hiện chính sách hỗ trợ cho một số nhóm đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 trên địa bàn thị xã, cụ thể như sau:

## **1. Chính sách hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương**

### **\* Đối tượng, điều kiện hỗ trợ (Điều 13 Quyết định 23/2021/QĐ-TTg)**

Người lao động làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên hoặc chi đầu tư và chi thường xuyên, cơ sở giáo dục dân lập, tư thục ở cấp giáo dục mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục nghề nghiệp phải tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch Covid-19 được hỗ trợ khi đủ các điều kiện sau:

- Tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương trong thời hạn của hợp đồng lao động, từ 15 ngày liên tục trở lên, tính từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021 và thời điểm bắt đầu tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021.

- Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc tại tháng liền kề trước thời điểm người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương.

**\* Mức hỗ trợ và hồ sơ đề nghị:** Thực hiện theo quy định tại Điều 14, 15 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

### **\* Trình tự thực hiện:**

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở giáo dục đề nghị cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội. Cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động trong 2 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được danh sách người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương.

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở giáo dục gửi hồ sơ theo quy định đến Phòng Lao động-TB&XH thị xã nơi đặt trụ sở chính. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 31/01/2022.

- Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Phòng Lao động TBXH thị xã thẩm định, tổng hợp danh sách theo mẫu 5a (có mẫu đính kèm) trình UBND thị xã ký duyệt và gửi hồ sơ trình UBND tỉnh phê duyệt hỗ trợ (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)

- Sau khi UBND tỉnh có quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ, UBND thị xã sẽ tổ chức thực hiện việc chi trả theo quy định.

## **2. Chính sách hỗ trợ người lao động ngừng việc:**

### **\* Đối tượng, điều kiện hỗ trợ (Điều 17 Quyết định 23/2021/QĐ-TTg):**

Người lao động được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

- Làm việc theo chế độ hợp đồng lao động bị ngừng việc theo khoản 3 Điều 99 Bộ luật Lao động và thuộc đối tượng phải cách ly y tế hoặc trong các khu vực bị phong tỏa theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền từ 14 ngày liên tục

trở lên trong thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021.

- Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc tại tháng trước liền kề tháng người lao động ngừng việc theo khoản 3 Điều 99 Bộ luật Lao động.

\* **Mức hỗ trợ, phương thức chi trả, hồ sơ đề nghị:** thực hiện theo quy định tại các Điều 18, 19 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

\* **Trình tự thực hiện:**

- Người sử dụng lao động đề nghị cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội. Cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được danh sách người lao động.

- Người sử dụng lao động gửi hồ sơ theo quy định đến Phòng Lao động TBXH thị xã. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 31/01/2022.

- Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Phòng Lao động TBXH thị xã thẩm định, tổng hợp danh sách theo Mẫu số 6a (có mẫu đính kèm) trình UBND thị xã ký duyệt và gửi hồ sơ trình UBND tỉnh phê duyệt hỗ trợ (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

- Sau khi UBND tỉnh có quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ, UBND thị xã sẽ tổ chức thực hiện việc chi trả theo quy định.

**3. Chính sách hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động:**

\***Đối tượng và điều kiện hỗ trợ** (Điều 9 Quyết định 23/2021/QĐ-TTg):

Người sử dụng lao động theo quy định tại khoản 3 Điều 43 Luật Việc làm nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ trong thời gian từ ngày 01 tháng 7 năm 2021 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2022 được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

- Đóng đủ bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp từ đủ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đề nghị hỗ trợ.

- Phải thay đổi cơ cấu, công nghệ theo quy định tại khoản 1 Điều 42 Bộ luật Lao động.

- Có doanh thu của quý liền kề trước thời điểm đề nghị hỗ trợ giảm từ 10% trở lên so với doanh thu cùng kỳ năm 2019 hoặc năm 2020.

- Có phương án hoặc phối hợp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp có phương án đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

\* **Mức, thời gian hỗ trợ, phương thức chi trả, hồ sơ đề nghị:** theo Điều 10, 11 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

\* **Trình tự thủ tục thực hiện:**

- Người sử dụng lao động có nhu cầu hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động đề nghị cơ quan bảo

hiểm xã hội nơi đang tham gia bảo hiểm xã hội xác nhận về việc đóng đủ bảo hiểm thất nghiệp theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

- Cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của người sử dụng lao động.

- Người sử dụng lao động nộp hồ sơ theo quy định về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi đặt trụ sở chính.

- Trách nhiệm giải quyết: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh và các đơn vị có liên quan.

#### **4. Chính sách hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp:**

**\* Đối tượng, điều kiện hỗ trợ (Điều 21 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg).**

Người lao động làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên hoặc chi đầu tư và chi thường xuyên, cơ sở giáo dục dân lập, tư thục ở cấp giáo dục mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục nghề nghiệp phải dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch Covid-19 trong thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021 được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

- Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc tại tháng liền kề trước thời điểm người lao động chấm dứt hợp đồng lao động.

- Chấm dứt hợp đồng lao động trong thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021 nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp, trừ các trường hợp sau đây:

+ Người lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật.

+ Hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động hằng tháng.

**\* Mức hỗ trợ, phương thức chi trả, hồ sơ đề nghị:** thực hiện theo quy định tại các Điều 22, 23 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

**\* Trình tự thực hiện:** Người lao động có nhu cầu hỗ trợ gửi hồ sơ đến Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất trước ngày 31/01/2022.

**\* Chi trả hỗ trợ:** Trung tâm Dịch vụ Việc làm tỉnh tổ chức thực hiện việc chi trả theo quyết định của UBND tỉnh.

#### **5. Chính sách hỗ trợ hộ kinh doanh:**

**\* Đối tượng, điều kiện hỗ trợ (Điều 35 Quyết định 23/2021/QĐ-TTg):**

- Có đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế.

- Phải ngừng hoạt động từ 15 ngày liên tục trở lên trong thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch Covid-19.

**\* Mức hỗ trợ, phương thức chi trả, hồ sơ đề nghị:** thực hiện theo quy định tại các Điều 36, 37 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

**\* Trình tự thực hiện:**

- Hộ kinh doanh gửi đề nghị hỗ trợ theo mẫu số 11 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này đến Ủy ban nhân dân các xã, phường nơi có địa điểm kinh doanh. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 31 tháng 01 năm 2022.

- Trong 03 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân các xã, phường xác nhận về việc tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh; niêm yết công khai; tổng hợp, báo cáo gửi Chi cục thuế.

- Trong 02 ngày làm việc, Chi cục thuế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, gửi Ủy ban nhân dân thị xã tổng hợp.

- Trong 02 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân thị xã rà soát, tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Trong 02 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ; đồng thời chỉ đạo thực hiện hỗ trợ. Trường hợp không hỗ trợ, Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**6. Chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác:**

Hiện nay, UBND tỉnh đã ban hành việc xác định đối tượng người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác làm một trong các công việc như sau:

- Bán hàng rong, buôn bán nhỏ.
- Thu gom phế liệu không có địa điểm ổn định.
- Bốc vác, vận chuyển hàng hóa bằng xe ba gác, xe thô sơ.
- Xe ôm truyền thống.
- Lái xe, phụ xe vận chuyển hành khách.
- Tự làm hoặc làm thuê tại các hộ kinh doanh trong lĩnh vực ăn uống, lưu trú.
- Thợ uốn tóc, cắt tóc, gội đầu.
- Nhân viên xoa bóp y học, bấm huyệt, giác hơi.
- Bán lẻ vé số lưu động.

**\* Điều kiện hỗ trợ:**

- Cư trú hợp pháp trên địa bàn thị xã Ayun Pa; trường hợp tạm trú phải có đăng ký tạm trú từ 03 tháng trở lên được công an xã, phường xác nhận.

- Người lao động thuộc nhóm đối tượng này bị mất việc làm từ 14 ngày liên tục trở lên, không có thu nhập hoặc có thu nhập thấp hơn 1.500.000 đồng/tháng đối với khu vực nông thôn và 2.000.000 đồng/tháng đối với khu vực thành thị (theo mức chuẩn nghèo tại Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025)

- Mốc thời gian từ ngày 01/5/2021 đến ngày 31/12/2021.

- Các đối tượng bị tác động tại địa bàn thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền tại địa phương.

**\* Nguyên tắc hỗ trợ:**

- Bảo đảm hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách.

- Mỗi đối tượng chỉ được hưởng một lần trong một chính sách hỗ trợ. Người lao động được hỗ trợ một lần bằng tiền (trừ các đối tượng hưởng chính sách bổ sung quy định tại điểm 7, điểm 8 mục II Nghị quyết 68/NQ-CP) chỉ được hưởng một chế độ hỗ trợ, không hỗ trợ đối tượng tự nguyện không tham gia.

**\* Mức hỗ trợ, phương thức chi trả:**

- Mức hỗ trợ là 1.500.000 đồng/người (Một triệu năm trăm nghìn đồng/người).

- Phương thức chi trả 01 lần cho người lao động.

**\*Trình tự, thủ tục thực hiện:**

\*Đối với người lao động tự do làm các công việc tại khoản 2, Điều 1 Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 25/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh (trừ bán lẻ xổ số lưu động):

- Người lao động gửi đơn đề nghị đến Ủy ban nhân dân các xã, phường (kèm theo mẫu số 1-LĐVL). Trường hợp người lao động có nơi thường trú hoặc tạm trú không trong phạm vi tỉnh Gia Lai phải cam kết không lập hồ sơ đề nghị hưởng chế độ hỗ trợ tại nơi khác, nơi người lao động đang thường trú, tạm trú (kèm theo mẫu số 5-LĐVL).

- Trong 03 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thực hiện các nội dung sau:

+ Kiểm tra, thẩm định và lập danh sách người lao động đủ điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ (kèm theo mẫu số 2-LĐVL).

+ Thông qua Hội đồng xét duyệt cấp xã, gồm các thành phần: Lãnh đạo xã; cán bộ Tài chính - Kế toán; cán bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Công an xã; Hội Cựu chiến binh; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Nông dân; Hội Phụ nữ; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Trưởng thôn/Tổ trưởng Tổ dân phố.

+ Niêm yết công khai danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tại trụ sở Ủy ban nhân dân các xã, phường, cấp thôn, tổ dân phố trong thời gian 01 ngày làm việc.

+ Hết thời gian niêm yết, Ủy ban nhân dân các xã, phường trình Ủy ban nhân dân thị xã (qua Phòng Lao động-TB&XH thị xã) để thẩm định, xem xét quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ.

- Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân thị xã tổ chức thẩm định, ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ (kèm theo mẫu số 3-LĐVL); đồng thời, chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ cho người lao

động; trường hợp không hỗ trợ, Ủy ban nhân dân thị xã trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**\* Nguồn kinh phí thực hiện:**

- Nguồn kinh phí hỗ trợ đối với người bán lẻ vé số lưu động được đảm bảo từ chi phí sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Gia Lai.

- Các đối tượng còn lại được hỗ trợ từ nguồn ngân sách địa phương: Tỉnh hỗ trợ 70%, thị xã hỗ trợ 30%.

Đối với nhóm đối tượng này, yêu cầu UBND các xã, phường tổ chức rà soát, lập danh sách cụ thể theo từng thời điểm (từng tháng) dựa trên các văn bản chỉ đạo của tỉnh, của thị xã liên quan đến việc tạm dừng các hoạt động sản xuất, kinh doanh để phòng chống dịch Covid trên địa bàn thị xã.

Trên đây là hướng dẫn triển khai các quy định có liên quan đến việc rà soát, lập hồ sơ thực hiện chính sách hỗ trợ cho một số đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 trên địa bàn thị xã theo Nghị quyết số 68/NQ-CP; Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Quyết định số 441/QĐ-UBND, Phòng Lao động-TB&XH thị xã yêu cầu các cơ quan đơn vị, các ngành chức năng của thị xã và UBND các xã, phường tập trung triển khai thực hiện, đưa chính sách đến với nhân dân, người lao động./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- UBND thị xã (B/c);
- Lưu VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Võ Văn Tùng**

